

Số: 07 /HD-SYT

Hải Phòng, ngày 31 tháng 3 năm 2026

## HƯỚNG DẪN

**Triển khai thực hiện Nghị quyết số 45/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Quy định nội dung và mức chi công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cho các đối tượng thuộc diện bảo vệ, chăm sóc sức khỏe trên địa bàn thành phố Hải Phòng**

Căn cứ Nghị quyết số 45/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố về quy định nội dung và mức chi công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cho các đối tượng thuộc diện bảo vệ, chăm sóc sức khỏe trên địa bàn thành phố Hải Phòng (sau đây gọi là Nghị quyết số 45/2025/NQ-HĐND);

Căn cứ Quyết định số 57-QĐ/TU ngày 07/11/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy Hải Phòng về việc ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý, bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý (sau đây gọi là Quyết định số 57-QĐ/TU);

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố tại Công văn số 3197/UBND-VX ngày 17/12/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về triển khai thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố thuộc lĩnh vực y tế, trong đó giao Sở Y tế: “*Hướng dẫn chuyên môn, thống nhất nội dung, quy trình triển khai thực hiện các Nghị quyết nêu trên; chủ động ban hành hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành kế hoạch triển khai theo đúng quy định; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh các sai sót, bất cập, bảo đảm việc thực hiện chính sách đúng quy định, công khai, minh bạch.*”

Sở Y tế hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị quyết số 45/2025/NQ-HĐND như sau:

### **I. Quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết**

1. Các sở, ban, ngành thuộc thành phố; các tổ chức đoàn thể chính trị, các Hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở thành phố; các Ban Quản lý dự án thuộc UBND thành phố; các đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp thuộc thành phố quản lý; Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức phổ biến, quán triệt đầy đủ nội dung Nghị quyết số 45/2025/NQ-HĐND đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức người lao động và Nhân dân trên địa bàn thành phố đặc biệt là các đối tượng thuộc diện bảo vệ, chăm sóc sức khỏe trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

2. Việc tổ chức triển khai thực hiện phải bám sát quy định tại Nghị quyết số 45/2025/NQ-HĐND; đảm bảo nghiêm túc, chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ, trách nhiệm được phân công, tạo sự đồng bộ, liên thông. Quá trình tổ chức thực hiện cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa Ban Tổ chức Thành ủy, Văn phòng Thành ủy, Sở Y tế với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

3. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và tình hình thực tế, hằng năm các cơ quan, đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu rà soát đối tượng thuộc diện bảo vệ, chăm sóc sức khỏe trên địa bàn thành phố Hải Phòng theo Nghị quyết số 45/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố:

a) Đối tượng A1, A2 và đối tượng B2, theo phân cấp quản lý cán bộ (gồm cán bộ diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý đang công tác; cán bộ khi nghỉ hưu là Ủy viên Thành ủy Hải Phòng, Ủy viên Tỉnh ủy Hải Dương) được thực hiện theo danh sách do Ban Tổ chức Thành ủy cung cấp.

b) Sở Nội vụ rà soát, lập danh sách đối tượng A3 và đối tượng B1 hiện còn sinh sống gửi về Sở Y tế.

c) Các sở, ban, ngành thuộc thành phố; các tổ chức đoàn thể chính trị, các Hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở thành phố; các Ban Quản lý dự án thuộc UBND thành phố; các đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp thuộc thành phố quản lý (gồm cả các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở Y tế) – sau đây gọi chung là các cơ quan, đơn vị:

- Quán triệt, phổ biến, hướng dẫn công chức, viên chức đang công tác tại đơn vị đến Ủy ban nhân dân xã /phường/ đặc khu nơi thường trú để đăng ký hưởng chế độ chính sách theo Nghị quyết số 45/2025/NQ-HĐND;

- Lập danh sách: Đối tượng C hiện đang công tác tại đơn vị; Đối tượng B2 là Anh hùng lao động, Anh hùng lực lượng vũ trang, giáo sư, phó giáo sư, tiến sĩ khoa học, Thầy thuốc nhân dân, Nhà giáo nhân dân, Nghệ sĩ nhân dân, Nghệ nhân nhân dân đang công tác tại đơn vị; tổng hợp theo đầu mối gửi về Ủy ban nhân dân cấp xã (theo địa chỉ thường trú) và gửi danh sách về Sở Y tế.

- Việc lập danh sách, gửi về UBND cấp xã hoàn thành trước ngày 17/4/2026 (đối với năm 2026); các năm tiếp theo theo thời gian do UBND cấp xã yêu cầu.

d) UBND xã /phường/ đặc khu:

- Chỉ đạo việc quán triệt, phổ biến, hướng dẫn công chức, viên chức đang công tác tại đơn vị trực thuộc diện đối tượng được hưởng chính sách theo Nghị quyết số 45/2025/NQ-HĐND đến Ủy ban nhân dân xã/ phường/ đặc khu nơi thường trú để đăng ký hưởng chế độ chính sách theo Nghị quyết số 45/2025/NQ-HĐND; đồng thời giao cơ quan, đơn vị trực thuộc lập danh sách gửi về Ủy ban nhân dân cấp xã (theo

địa chỉ thường trú của đối tượng); hoàn thành trước ngày 17/4/2026 (đối với năm 2026); các năm tiếp theo theo thời gian do UBND cấp xã yêu cầu.

- Trên cơ sở chỉ đạo các bộ phận có liên quan rà soát đối tượng B2 (trừ diện Ban Tổ chức Thành ủy lập) và đối tượng C cư trú (có địa chỉ thường trú) trên địa bàn địa phương; kết hợp rà soát danh sách do các cơ quan, đơn vị lập gửi về UBND cấp xã, tổng hợp, lập danh sách để gửi về Sở Y tế, gồm:

+ Các trường hợp thuộc đối tượng C đang công tác hoặc đã nghỉ hưu hiện đang cư trú trên địa bàn theo địa chỉ thường trú.

+ Các trường hợp là cán bộ diện Ban Tỉnh ủy Hải Dương quản lý đã nghỉ hưu, cán bộ diện Ban Thường vụ Thành ủy Hải Phòng quản lý đã nghỉ hưu và hiện đang cư trú trên địa bàn theo địa chỉ thường trú (B2 không thuộc diện do BTC Thành ủy lập);

+ Các trường hợp là Anh hùng lao động, Anh hùng lực lượng vũ trang, giáo sư, phó giáo sư, tiến sĩ khoa học, Thầy thuốc nhân dân, Nhà giáo nhân dân, Nghệ sĩ nhân dân, Nghệ nhân nhân dân đang công tác hoặc đã nghỉ hưu; cán bộ lãnh đạo từ cấp cục, vụ, viện và tương đương trở lên thuộc các cơ quan Trung ương đã nghỉ hưu hiện đang cư trú trên địa bàn theo địa chỉ thường trú (đối tượng B2);

- Danh sách tổng hợp gửi về Sở Y tế chậm nhất trong tháng 01 hàng năm; riêng năm 2026 gửi về chậm nhất trước ngày 02/5/2026.

4. UBND xã /phường/ đặc khu thông tin về đầu mối tổng hợp danh sách đến các cơ quan, đơn vị, các trường hợp có liên quan được biết để liên hệ, phối hợp thực hiện.

5. Sở Y tế chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện các giải pháp đảm bảo công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cho các đối tượng thuộc diện bảo vệ, chăm sóc sức khỏe trên địa bàn thành phố Hải Phòng theo Nghị quyết 45/2025/NQ-HĐND trên cơ sở danh sách được Ban Tổ chức Thành ủy, Sở Nội vụ và UBND xã/phường/đặc khu tổng hợp, lập gửi về Sở Y tế.

6. UBND xã /phường/ đặc khu; người đứng đầu cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trước cấp có thẩm quyền về tính chính xác của đối tượng, nội dung đề xuất và việc tổ chức triển khai thực hiện chính sách. Việc triển khai các nội dung của chính sách đảm bảo công khai, minh bạch, được thực hiện đúng đối tượng, đúng chế độ, đúng quy định của pháp luật. Bảo đảm chế độ, chính sách đãi ngộ phù hợp, thể hiện sự ghi nhận, trân trọng đối với công lao, cống hiến của cán bộ, Đảng viên, Người có công với cách mạng và các danh hiệu vinh dự Nhà nước có nhiều đóng góp, cống hiến cho sự nghiệp xây dựng và phát triển của thành phố.

Việc lập danh sách đối tượng, các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu cần đảm bảo có minh chứng về điều kiện đối tượng của Nghị quyết

số 45/2025/NQ-HĐND và quy định cư trú trên địa bàn thành phố Hải Phòng tương ứng với năm đề nghị thụ hưởng chính sách.

## **II. Hướng dẫn thực hiện chế độ khám sức khỏe toàn diện định kỳ và khám sức khỏe phục vụ công tác cán bộ**

1. Đối tượng: A1, A2, A3, B1, B2 được thực hiện khám kiểm tra sức khỏe toàn diện, định kỳ và khám sức khỏe phục vụ công tác cán bộ theo quy định.

a) Việc khám sức khỏe đối với đối tượng A1, A2 và cán bộ diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý đang công tác; cán bộ khi nghỉ hưu là Ủy viên Thành ủy (đối tượng B2, theo phân cấp quản lý cán bộ): Triển khai thực hiện khám kiểm tra sức khỏe theo Kế hoạch của Thành ủy hàng năm và khi Ban Tổ chức Thành ủy có văn bản đề nghị các đơn vị phối hợp theo yêu cầu về công tác cán bộ.

b) Việc khám sức khỏe toàn diện định kỳ 1 lần/1 năm đối với đối tượng A3 và đối tượng B1: Triển khai thực hiện khám kiểm tra sức khỏe theo Kế hoạch do Sở Y tế xây dựng. Sở Nội vụ có trách nhiệm thông tin Kế hoạch khám sức khỏe đến đối tượng A3, đối tượng B1; tổng hợp danh sách đăng ký khám sức khỏe gửi về Sở Y tế để thực hiện việc khám sức khỏe.

c) Việc khám sức khỏe toàn diện định kỳ 1 lần/1 năm đối với đối tượng là B2, trừ diện do Ban Tổ chức Thành ủy lập, gồm:

(1) cán bộ diện Ban Tỉnh ủy Hải Dương quản lý đã nghỉ hưu, cán bộ diện Ban Thường vụ Thành ủy Hải Phòng quản lý đã nghỉ hưu;

(2) Các trường hợp là Anh hùng lao động, Anh hùng lực lượng vũ trang, giáo sư, phó giáo sư, tiến sĩ khoa học, Thầy thuốc nhân dân, Nhà giáo nhân dân, Nghệ sĩ nhân dân, Nghệ nhân nhân dân đang công tác hoặc đã nghỉ hưu; cán bộ lãnh đạo từ cấp cục, vụ, viện và tương đương trở lên thuộc các cơ quan Trung ương đã nghỉ hưu hiện đang cư trú trên địa bàn.

Sở Y tế xây dựng Kế hoạch khám sức khỏe toàn diện định kỳ 1 lần/1 năm; thông báo về UBND các xã, phường, đặc khu.

UBND các xã, phường, đặc khu thông tin đến đối tượng được hưởng chế độ khám sức khỏe toàn diện định kỳ là đối tượng B2 (trừ các trường hợp do Ban Tổ chức Thành ủy lập); tổng hợp danh sách đăng ký khám sức khỏe gửi về Sở Y tế để thực hiện việc khám sức khỏe.

2. Sở Y tế chỉ đạo Bệnh viện Hữu nghị Việt Tiệp và Bệnh viện đa khoa Hải Dương và các bộ phận có liên quan triển khai thực hiện khám kiểm tra sức khỏe theo đảm bảo các chế độ khám sức khỏe định kỳ và khám sức khỏe phục vụ công tác cán bộ theo Nghị quyết 45/2025/NQ-HĐND.

3. Sở Y tế có hướng dẫn xây dựng dự toán nguồn kinh phí và ban hành hướng dẫn về chế độ thanh quyết toán (thủ tục, điều kiện, quy trình...) và thực hiện việc thanh, quyết toán kinh phí bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ thành phố theo quy định.

### **III. Hướng dẫn thực hiện chế độ nghỉ điều dưỡng**

Các đối tượng A1, A2, A3, B1, B2, C được hưởng chế độ nghỉ điều dưỡng theo quy định tại Nghị quyết 45/2025/NQ-HĐND.

#### **1. Sở Y tế:**

- Xây dựng Kế hoạch nghỉ điều dưỡng hàng năm; thông báo thời gian về Ban Tổ chức Thành ủy để thông tin với cán bộ diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý (đối tượng A1, A2 và đối tượng B2 theo phân cấp quản lý); thông báo đến Sở Nội vụ để thông tin đến đối tượng A3, đối tượng B1; thông báo đến Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và cơ quan, đơn vị có liên quan để thông tin đến đối tượng C và đối tượng B2 (trừ diện B2 do Ban Thường vụ Thành ủy quản lý do Ban Tổ chức Thành ủy lập).

- Tổ chức thực hiện các đợt nghỉ điều dưỡng trên cơ sở tổng hợp danh sách đăng ký do Ban Tổ chức Thành ủy lập (với các đối tượng A1, A2 và đối tượng B2, theo phân cấp quản lý của Ban Thường vụ Thành ủy); do Sở Nội vụ lập (với đối tượng A3 và đối tượng B1); do Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu (với đối tượng C và đối tượng B2 trừ đối tượng B2 do Ban Tổ chức Thành ủy lập).

- Thực hiện chi trả, thanh toán, quyết toán đối với đối tượng đăng ký nghỉ điều dưỡng tập trung và đối tượng đăng ký nghỉ dưỡng tại nhà diện A1, A2, B2 thuộc phân cấp quản lý của Ban Thường vụ Thành ủy quản lý (phân bổ kinh phí về Sở Y tế để thực hiện).

2. Ban Tổ chức Thành ủy thông tin Kế hoạch nghỉ điều dưỡng của Sở Y tế; tổng hợp danh sách đăng ký nghỉ điều dưỡng tập trung tại thành phố hoặc nghỉ điều dưỡng tại nhà (có số tài khoản cá nhân) đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý (đối tượng A1, A2, và cán bộ B2 diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý đang công tác; cán bộ khi nghỉ hưu là Ủy viên Thành ủy Hải Phòng, Ủy viên Tỉnh ủy Hải Dương) gửi Sở Y tế để tổ chức thực hiện chế độ nghỉ điều dưỡng.

#### **3. Sở Nội vụ:**

- Thông tin Kế hoạch nghỉ điều dưỡng của Sở Y tế; tổng hợp danh sách đăng ký nghỉ điều dưỡng tập trung tại thành phố hoặc nghỉ điều dưỡng tại nhà (có số tài khoản cá nhân) đối với đối tượng do Sở Nội vụ ủy quản lý (đối tượng A3, B1) gửi Sở Y tế để tổ chức thực hiện chế độ nghỉ điều dưỡng (tập trung) và đề xuất phân bổ kinh phí cho Sở Nội vụ để thực hiện chế độ nghỉ điều dưỡng (tại nhà).

- Thực hiện chi trả, thanh toán, quyết toán đối với đối tượng do Sở Nội vụ quản lý (đối tượng A3, B1) nghỉ điều dưỡng tại nhà.

#### 4. Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu:

- Thông tin Kế hoạch nghỉ điều dưỡng của Sở Y tế; tổng hợp danh sách đăng ký nghỉ điều dưỡng tập trung tại thành phố hoặc nghỉ điều dưỡng tại nhà (có số tài khoản cá nhân) đối với đối tượng do Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý (đối tượng C hiện đang công tác hoặc đã nghỉ hưu, hiện đang cư trú trên địa bàn theo địa chỉ thường trú; Đối tượng B2 đang cư trú cư trú trên địa bàn theo địa chỉ thường trú, trừ đối tượng B2 diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý) gửi Sở Y tế để tổ chức thực hiện chế độ nghỉ điều dưỡng (tập trung) và đề xuất phân bổ kinh phí cho Ủy ban nhân dân cấp xã để thực hiện chế độ nghỉ điều dưỡng (tại nhà).

- Thực hiện chi trả, thanh toán, quyết toán đối với đối tượng do Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý nghỉ dưỡng tại nhà.

### **IV. Hướng dẫn thực hiện chế độ khám, điều trị ngoại trú và nội trú tại bệnh viện**

1. Các đối tượng thuộc diện bảo vệ, chăm sóc sức khỏe trên địa bàn thành phố Hải Phòng được ngân sách thành phố hỗ trợ kinh phí khám, điều trị ngoại trú và nội trú tại bệnh viện theo chỉ định cần thiết của bệnh viện ngoài mức chi trả của quỹ Bảo hiểm y tế theo quy định tại Nghị quyết 45/2025/NQ-HĐND, cụ thể:

- Sở Y tế thanh toán 100% kinh phí khám, điều trị ngoại trú và nội trú tại bệnh viện theo chỉ định cần thiết của bệnh viện ngoài mức chi trả của Bảo hiểm y tế đối với đối tượng A1,A2,A3,B1 theo quy định tại Nghị quyết số 45/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Sở Y tế thanh toán 50% kinh phí khám, điều trị ngoại trú và nội trú tại bệnh viện theo chỉ định cần thiết của bệnh viện ngoài mức chi trả của Bảo hiểm y tế đối với đối tượng B2 theo quy định tại Nghị quyết số 45/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng (*không bao gồm kinh phí do dịch vụ theo yêu cầu*).

- Sở Y tế thanh toán 25% kinh phí khám, điều trị ngoại trú và nội trú tại bệnh viện theo chỉ định cần thiết của bệnh viện ngoài mức chi trả của Bảo hiểm y tế đối với đối tượng C theo quy định tại Nghị quyết số 45/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng (*không bao gồm kinh phí do dịch vụ theo yêu cầu*).

2. Bệnh viện Hữu nghị Việt Tiệp, Bệnh viện Đa khoa Hải Dương báo cáo đề xuất kinh phí hỗ trợ về Sở Y tế để đề nghị kinh phí và thanh quyết toán. Bệnh viện Hữu nghị Việt Tiệp, Bệnh viện Đa khoa Hải Dương chịu trách nhiệm về các chỉ định cần thiết liên quan khám, điều trị ngoại trú và nội trú ngoài mức chi trả của Bảo hiểm Y tế; đảm bảo nghiêm việc không trục lợi chính sách.

3. Sở Y tế có hướng dẫn về chế độ thanh quyết toán (thủ tục, điều kiện, quy trình....) và thực hiện việc thanh, quyết toán kinh phí theo quy định.

## V. Hướng dẫn thực hiện chế độ hỗ trợ hoạt động khác

1. Chế độ: Hỗ trợ tiền ăn, đi lại cho cán bộ diện A1, A2 và cán bộ y tế tham gia đưa, đón cán bộ diện A1, A2 đi kiểm tra, khám, chữa bệnh; Hỗ trợ bác sĩ, điều dưỡng thăm khám tại nhà, tại cơ quan cho cán bộ diện A1, A2; Bồi dưỡng mời chuyên gia, bác sĩ đầu ngành ở các chuyên khoa hội chẩn chuyên môn sâu: được thực hiện theo quy định tại Nghị quyết 45/2025/NQ-HĐND.

2. Bệnh viện Hữu nghị Việt Tiệp, Bệnh viện Đa khoa Hải Dương báo cáo đề xuất kinh phí hỗ trợ về Sở Y tế để đề nghị cấp kinh phí và thanh quyết toán.

3. Sở Y tế có hướng dẫn về dự toán kinh phí, chế độ thanh quyết toán (thủ tục, điều kiện, quy trình....) và thực hiện việc thanh, quyết toán kinh phí cho hoạt động khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho các đối tượng thuộc diện bảo vệ, chăm sóc sức khỏe trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Trên đây là hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị quyết số 45/2025/NQ-HĐND. Đề nghị các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ và đúng quy định; kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc về Sở Y tế để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố quyết định./.

### **Nơi nhận:**

- HĐND TP (để báo cáo);
- UBND TP (để báo cáo);
- Ban Tổ chức Thành uỷ
- Các Sở, ban, ngành, tổ chức thành phố;
- Các tổ chức chính trị đoàn thể, các hội thuộc TP quản lý;
- Các đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp, Ban quản lý thuộc thành phố;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Kho bạc NN HP;
- Ban Giám đốc SYT;
- Các phòng thuộc Sở;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Sở Y tế;
- Lưu: VT, TCHC, NVY, KHTC.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Trần Quang Cảnh**